

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và thực hiện công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Quốc hội về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng theo Nghị định số 178/2007/NĐ-CP và Nghị định số 32/2008/NĐ-CP.

2. Thứ trưởng giúp Bộ trưởng chỉ đạo, thực hiện từng lĩnh vực công tác và theo dõi một số cơ quan, đơn vị, địa bàn được Bộ trưởng phân công; được sử dụng quyền hạn của Bộ trưởng để giải quyết các công việc, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng về các quyết định của mình. Đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng, phức tạp hoặc nhạy cảm, cần xin ý kiến Bộ trưởng trước khi quyết định.

3. Ngoài các nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn công tác cụ thể được phân công, các Thứ trưởng còn thực hiện một số nhiệm vụ khác do Bộ trưởng phân công.

4. Trong quá trình giải quyết công việc, các Thứ trưởng phối hợp, trao đổi và hỗ trợ nhau, đảm bảo mọi hoạt động của Bộ được thực hiện hiệu quả, đúng kế hoạch. Trường hợp không thống nhất được ý kiến giữa các Thứ trưởng khi xử lý công việc liên quan đến nhiều Thứ trưởng thì Thứ trưởng chủ trì giải quyết công việc báo cáo Bộ trưởng xem xét quyết định.

5. Bộ trưởng và các Thứ trưởng không giải quyết các công việc đã phân cấp hoặc thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp dưới.

6. Hàng tuần hoặc khi cần thiết, Bộ trưởng và các Thứ trưởng họp giao ban để các Thứ trưởng báo cáo công việc chỉ đạo, kết quả thực hiện và các công tác khác mà Bộ trưởng thấy cần trao đổi tập thể. Thứ trưởng chủ động tổ chức họp giao ban chuyên đề để giải quyết các công việc cụ thể thuộc lĩnh vực được phân công.

Điều 2. Phân công công tác cụ thể của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng Phạm Vũ Luận

- Lĩnh vực công tác: Chiến lược và kế hoạch phát triển giáo dục; Tổ chức cán bộ; Kế hoạch - Tài chính ngành; Cơ sở vật chất và thiết bị trường học; Thanh tra.

Tham gia giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm của các Thứ trưởng khi thấy cần thiết.

Chủ tài khoản số 1.

- Phụ trách các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em; Thanh tra; Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước.

- Phụ trách các Dự án, Đề án: Luật Giáo dục đại học; Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2011-2020; Đổi mới Chương trình, sách giáo khoa sau năm 2015; Kiên cố hóa trường lớp học.

- Tham gia Hội đồng Lý luận Trung ương nhiệm kỳ 2011-2015; Hội đồng Quốc gia Giáo dục và phát triển nhân lực nhiệm kỳ 2011-2015; Ban Chỉ đạo quốc gia Hội nhập quốc tế về giáo dục và khoa học, công nghệ và các ban chỉ đạo khác liên quan đến lĩnh vực công tác.

- Phụ trách địa bàn: Các thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng và Cần Thơ.

2. Thứ trưởng Nguyễn Vinh Hiển

- Lĩnh vực công tác: Giáo dục Tiểu học; Giáo dục Trung học; Giáo dục thường xuyên; Phát triển ngành sư phạm; Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Công tác tổ chức cán bộ theo sự phân công của Bộ trưởng; Công tác Đảng và Đoàn thanh niên; Công tác thanh tra trong các lĩnh vực phụ trách theo phân công của Bộ trưởng.

Chủ tài khoản số 2.

- Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Tiểu học; Vụ Giáo dục Trung học; Vụ Giáo dục thường xuyên; Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục; Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam; Học viện Quản lý giáo dục; Trường Cán bộ quản lý giáo dục thành phố Hồ Chí Minh.

- Phụ trách các Dự án, Đề án và các Hội: Dự án Mô hình trường học mới tại Việt Nam; Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học; Chương trình Phát triển giáo dục trung học; Dự án Giáo dục trung học cơ sở vùng khó khăn nhất; Dự án Phát triển giáo viên trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp; Dự án hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị Dự án Phát triển giáo dục trung học phổ thông giai đoạn 2; Dự án Hỗ trợ giáo dục Mỹ thuật cấp Tiểu học giai đoạn 2011 - 2015; Chương trình Phát triển ngành sư phạm và các trường sư phạm; Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”; Đề án Phát triển các trường trung học phổ thông chuyên; Hội Cựu chiến binh Cơ quan Bộ; Hội Khuyến học Việt Nam; Hiệp hội Thiết bị Giáo dục Việt Nam.

- Tham gia Ban Chỉ đạo Tây Bắc và các ban chỉ đạo khác liên quan đến lĩnh vực công tác.

- Phụ trách địa bàn các tỉnh thuộc vùng núi phía Bắc.

3. Thứ trưởng Nguyễn Thị Nghĩa

- Lĩnh vực công tác: Giáo dục Mầm non; Giáo dục trẻ khuyết tật và hoà nhập; Giáo dục dân tộc; Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm; Báo chí; Xuất bản; Cổ phần hóa doanh nghiệp; Công tác dân số, gia đình và trẻ em; Công tác nữ của ngành; Công tác thanh tra trong các lĩnh vực phụ trách theo phân công của Bộ trưởng.

- Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Mầm non; Vụ Giáo dục dân tộc; Báo Giáo dục và Thời đại; Tạp chí Giáo dục; Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; Viện Nghiên cứu thiết kế trường học.

- Phụ trách các Đề án và các Hội: Đề án phổ cập mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2010 - 2015; Đề án Giáo dục trẻ khuyết tật; Đề án Phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ; Hội Cựu giáo chức.

- Tham gia các ban chỉ đạo khác liên quan đến lĩnh vực công tác.

- Phụ trách địa bàn các tỉnh thuộc Đồng bằng Sông Hồng và Bắc Trung Bộ.

4. Thứ trưởng Trần Quang Quý

- Lĩnh vực công tác: Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Hợp tác quốc tế; Công tác học sinh, sinh viên; Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến pháp luật; Ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành; Quan hệ với Quốc hội và các bộ, ngành; Cải cách hành chính; Văn bằng chứng chỉ; Thi đua khen thưởng của ngành; Đảm bảo cơ sở vật chất và hoạt động của Cơ quan Bộ; Phòng chống lụt bão, thiên tai và biến đổi khí hậu; Dân quân tự vệ của cơ quan Bộ; Công tác công đoàn cơ quan Bộ; Công tác thanh tra trong các lĩnh vực phụ trách theo phân công của Bộ trưởng.

- Phụ trách các đơn vị: Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Vụ Hợp tác quốc tế; Vụ Công tác học sinh, sinh viên; Vụ Pháp chế; Cục Công nghệ thông tin; Văn phòng; Cơ quan đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo tại thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm Đào tạo khu vực của SEAMEO tại Việt Nam; Trung tâm về học tập suốt đời của SEAMEO tại Việt Nam; Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán.

- Phụ trách các Dự án, Đề án và các Hội: Chương trình phát triển Toán đến năm 2020; Dự án phòng chống ma túy trong trường học; Đề án Cải cách hành chính của Bộ; Đề án "Nâng cao hiệu quả hợp tác phát triển nguồn nhân lực Việt - Lào"; Hội Thể thao Đại học và Chuyên nghiệp Việt Nam; Hội Thể thao học sinh Việt Nam.

- Tham gia các Ban Chỉ đạo, Ủy ban quốc gia: Ban Chỉ đạo Tây Nguyên; Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam; Ủy ban Quốc gia Phòng Chống tội phạm; Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm; Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia và các ban chỉ đạo khác liên quan đến lĩnh vực công tác.

- Phụ trách địa bàn các tỉnh thuộc Tây Nguyên và Nam Trung Bộ.

5. Thứ trưởng Bùi Văn Ga

Lĩnh vực công tác: Giáo dục Đại học; Giáo dục chuyên nghiệp; Giáo dục quốc phòng; Đào tạo với nước ngoài; Đào tạo theo nhu cầu xã hội; Công tác thanh tra trong các lĩnh vực phụ trách theo phân công của Bộ trưởng.

- Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Đại học; Vụ Giáo dục Chuyên nghiệp; Vụ Giáo dục Quốc phòng; Cục Đào tạo với nước ngoài; Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nguồn nhân lực.

- Phụ trách các Dự án, Đề án và các Hội: Xây dựng các trường đại học xuất sắc; Hỗ trợ đổi mới quản lý giáo dục; Dự án Giáo dục Đại học 2; Dự án Đào tạo kỹ sư chất lượng cao; Dự án Giáo dục Hà Lan; Đề án Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sỹ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010 - 2020; Đề án Đào tạo theo nhu cầu xã hội; Đề án đào tạo nhân lực ngành điện hạt nhân; Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng ngoài công lập; Hiệp hội Cao đẳng Cộng đồng Việt Nam; Hiệp hội các trường Cao đẳng, Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật.

- Tham gia Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ, Hội đồng quốc gia về chính sách khoa học công nghệ và các ban chỉ đạo khác liên quan đến lĩnh vực công tác.

- Phụ trách địa bàn các tỉnh thuộc Tây Nam Bộ và Đông Nam Bộ.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3068/QĐ-BGDĐT ngày 27/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng.

Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương (để b/c);
- Thủ tướng Chính Phủ, các PTTg CP (để b/c);
- Ban Tổ chức TƯ (để b/c);
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng TƯ Đảng, VP QH, VP Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể TƯ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- HĐ Quốc gia giáo dục, HĐ CDGSNN;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Hội CGCVN; Hội Khuyến học VN; Hội CCBCQ Bộ; Hội Thể thao ĐHCN VN; Hội Thể thao HSVN;
- Hiệp hội Thiết bị GDVN; Hiệp hội các trường ĐH, CĐ ngoài công lập; Hiệp hội CĐCD VN; Hiệp hội các trường CĐ, TC KT-KT;
- Website của Bộ GDĐT;
- Lưu VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Vũ Luận